

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC KẠN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17 /2022/HS-ST
Ngày 20/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN TỈNH BẮC KẠN

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ma Quốc Tuấn**.*

*Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đỗ T Xuân**.*

Ông **Bùi Văn Khiếu.**

*- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Dương Thị Tâm**— Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.*

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông **Trần Đức Chung** - Kiểm sát viên.*

Ngày 20 tháng 12 năm 2022, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 16/2022/TLST-HS ngày 17/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Trương Quốc T, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam

Sinh ngày 30 tháng 6 năm 1975, tại tỉnh Bắc Kạn.

Nơi ĐKKHKT **và chỗ ở**: Thôn Ba, xã C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 10/12

Họ và tên cha: Trương Quốc T, sinh năm 1940. Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

Họ và tên mẹ: Phan Thị L, sinh năm 1944. Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Cùng trú tại: Thôn Ba, xã C, huyện B, T Bắc Kạn.

Vợ: Lương Thanh Q, sinh năm 1987 (đã ly hôn năm 2012).

Con: Có 01 con sinh năm 2009.

Tiền án: Có 01 tiền án (Bản án số 64/2012/HSST ngày 19/9/2012 của Tòa án nhân dân thị xã Bắc Kạn (nay là thành phố Bắc Kạn), tỉnh Bắc Kạn xử phạt **Trương Quốc T** 07

năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo **khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009**).

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2009, bị áp dụng biện pháp đưa người nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc thuộc T tâm Chữa bệnh – GD – LĐXH tỉnh Bắc Kạn theo Quyết định số 1243/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.

Bị cáo bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bắc Kạn từ ngày 17/8/2022 đến ngày 23/8/2022 thì được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 17/8/2022, tại tổ 12, phường Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, Tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Ma túy Công an thành phố Bắc Kạn phát hiện, bắt quả tang Trương Quốc T, sinh năm 1975, trú tại Thôn Ba, xã C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra phát hiện, thu giữ tại trong lòng bàn tay trái của Trương Quốc T 01 (một) túi nilon màu trắng có khóa zip, bên trong có 12 (mười hai) gói nhỏ đều được gói bằng giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng hồng. Tổ công tác tiến hành niêm phong toàn bộ số tang vật nêu trên trong phong bì ký hiệu A1.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Kạn tiến hành cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng hồng niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 xác định được tổng khối lượng là 0,77g (không phải bảy bảy gam). Sau khi cân xác định khối lượng, toàn bộ số chất bột màu trắng hồng nêu trên được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 gửi trung cầu giám định chất ma túy; phong bì, giấy gói cũ được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 bảo quản theo quy định.

Tại **Kết luận giám định số 174/KL-KTHS ngày 24/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn** kết luận:

“Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine và Methamphetamine, có khối lượng là: 0,77g (không phải bảy bảy gam)”. Sau giám định, mẫu chất trong phong bì ký hiệu M1 còn lại: 0,72g (không phải

bảy hai gam) cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong trong phong bì ký hiệu T162 hoàn trả lại Cơ quan trung cầu.

Tại Cơ quan điều tra, bị can Trương Quốc T khai nhận: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 16/8/2022, T đi xe khách (không nhớ Biển kiểm soát) từ nhà tại Thôn Ba, xã C, huyện B, tỉnh Bắc Kạn đến khu vực cầu Gia Bẫy thuộc thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên với mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, T đã gặp và mua với một người đàn ông (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) 01 (một) túi nilon màu trắng có khóa zip, bên trong có chứa 14 (mười bốn) gói nhỏ được gói bằng giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, bên trong mỗi gói nhỏ đều chứa chất bột màu trắng, hồng (là ma túy) với số tiền 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T tiếp tục đi xe khách (không nhớ Biển kiểm soát) từ thành phố Thái nguyên về thành phố Bắc Kạn. Khi đi đến khu vực tổ 12, phường Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn thì T xuống xe. Tại đây, T lấy 02 (hai) gói trong tổng số 14 (mười bốn) gói ma túy vừa mua được ra sử dụng bằng hình thức tiêm trực tiếp vào tĩnh mạch. Còn 12 (mười hai) gói ma túy còn lại, T cất giấu tại vỉa hè bên đường, phía sau trạm xe buýt thuộc tổ 12, phường Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn rồi tiếp tục đón xe khách đi về nhà.

Đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 17/8/2022, T đi xe khách (không nhớ Biển kiểm soát) từ nhà đến thành phố Bắc Kạn lấy 12 (mười hai) gói ma túy cất giấu ngày 16/8/2022 để mang về nhà với mục đích sử dụng dần thì bị tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế và Ma túy Công an thành phố Bắc Kạn kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ tang vật là 12 (mười hai) gói ma túy trong lòng bàn tay trái của T.

Bản cáo trạng số 66/CT - VKSTPBK ngày 17/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố Trương Quốc T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS 2015, điều luật có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a, ...

c, Heroine, ..., Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

...

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.”

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên đồng thời đề nghị HĐXX xử lý như sau:

Tuyên bố bị cáo Trương Quốc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ 17/8/2022 đến ngày 23/8/2022 .

Hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung.

Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

- + 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ký hiệu T126 và dòng
- + 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M2.

Về án phí bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định.

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 17/8/2022, tại khu vực tổ 12, phường Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, Trương Quốc T có hành vi tàng trữ trái phép 0,77g (không phải bảy bảy gam) ma túy, loại Heroine và Methamphetamine với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan điều tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ người cùng toàn bộ vật chứng.

Với hành vi nêu trên, bị cáo Trương Quốc T đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS. Việc truy tố, xét xử đối với bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương nên cần có mức án nghiêm khắc, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo để bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:
Về nhân thân.

Năm 2009, bị áp dụng biện pháp đưa người nghiện ma túy vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, thuộc T tâm Chữa bệnh – GD – LĐXH tỉnh Bắc Kạn theo Quyết định số 1243/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn.

Ngoài ra bị cáo có 01 tiền án: Năm 2012, bị Tòa án nhân dân thị xã Bắc Kạn (nay là Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn) xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 64/2012/HSST ngày 19 tháng 9 năm 2012, hiện chưa được xóa án tích.

Về tình tiết giảm nhẹ:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo có bố đẻ là ông Trương Quốc Thái được Hội đồng Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là “*Thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 và được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng:

Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Hình phạt bổ sung:

Xét thấy, bị cáo Trương Quốc T không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng gồm:

+ 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ký hiệu T126 và dòng chữ: “Vụ: Trương Quốc T, sinh năm 1975, Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra tại Tổ 12, phường Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn ngày 17/8/2022”. Mặt sau phong bì có 04 (bốn) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn. Tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn;

+ 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M2, mặt trước phong bì có dòng chữ: “Phong bì, túi nilon, giấy gói cũ lưu hồ sơ”. Mặt sau phong bì có 02 (hai) dòng chữ “Trương Quốc T”, có 08 (tám) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Kạn. Tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn.

Là vật cấm lưu hành, tàng trữ nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Tịch thu tiêu hủy.

[7] Những vấn đề khác: Trong vụ án này, còn có đối tượng bán trái phép chất ma túy cho Trương Quốc T. Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên không có căn cứ để điều tra, xử lý. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau là đúng quy định.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trương Quốc T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Trương Quốc T 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành bản án, bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/8/2022 đến ngày 23/8/2022.

2. Vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ký hiệu T126 và dòng chữ: “Vụ: Trương Quốc T, sinh năm 1975, Tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra tại Tổ 12, phường Nguyễn Thị Minh Khai, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn ngày 17/8/2022”. Mặt sau phong bì có 04 (bốn) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn. Tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn;

+ 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu M2, mặt trước phong bì có dòng chữ: “Phong bì, túi nylon, giấy gói cũ lưu hồ sơ”. Mặt sau phong bì có 02 (hai) dòng chữ “Trương Quốc T”, có 08 (tám) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu hình tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Kạn. Tình trạng niêm phong còn nguyên vẹn.

(Tình trạng, số lượng vật chứng theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Bắc Kạn và chi Cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn, ngày 09 tháng 12 năm 2022).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trương Quốc T phải chịu 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- VKSND thành phố Bắc Kạn;
- Công an TP Bắc Kạn;
- THADS TP Bắc Kạn;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ma Quốc Tuấn

